

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

*(Giấy Chứng nhận ĐKDN số 0302000126 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/05/2000; Đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 08/12/2015)*

**CHÀO MUA CÔNG KHAI**

*(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 44/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28/07/2016)*

**Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Sản xuất, Thương mại và Dịch vụ Ô tô PTM

**Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần

**Tỷ lệ hoán đổi:** 10 : 8 (Nghĩa là cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu PTM sẽ đổi được 8 cổ phiếu HAX)

**Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào mua:** 4.200.000 cổ phiếu (100% số lượng cổ phiếu đang lưu hành)

**Công ty chứng khoán làm đại lý chào mua công khai:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT**

**Trụ sở chính:** Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

**Điện thoại:** (84-4) 3972 4568    **Fax:** (84-4) 3972 4600

**Website:** [www.vndirect.com.vn](http://www.vndirect.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh:** Tòa nhà THE 90<sup>th</sup> PASTEUR, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

**Điện thoại:** (84-8) 7300 0688    **Fax:** (84-8) 3914 6924

## I. TÌNH HÌNH ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHÀO MUA CÔNG KHAI

### 1. Tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax, địa chỉ website, vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu đang lưu hành:

- Tên tổ chức đăng ký chào mua công khai: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**
- Địa chỉ trụ sở chính: 333 Điện Biên Phủ, phường 15, quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-8) 35120026 \* Fax: (84-8) 35120025
- Website: www.haxaco.com.vn
- Vốn điều lệ: 111.161.690.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 11.116.169 cổ phần

### 2. Sơ lược về ngành nghề kinh doanh, tình hình kinh doanh, định hướng, kế hoạch phát triển

- Ngành nghề kinh doanh chính: Mua bán ô tô, phụ tùng các loại và cung cấp dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng, bảo hành ô tô Mercedes-Benz.
- Tình hình hoạt động, định hướng, kế hoạch phát triển: Công ty hoạt động với kết quả tốt trong ba năm vừa qua. Định hướng của HAX trong những năm tới là nỗ lực nhiều hơn, nhanh chóng giải quyết các tồn đọng cũ, giữ gìn và phát huy các tiềm năng, thế mạnh, khắc phục các yếu điểm, nâng cao sự đoàn kết đồng thuận vì sự phát triển chung và bền vững.

#### Kết quả hoạt động kinh doanh (hợp nhất)

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015		6 tháng 2016
			Giá trị	% +/- so với 2014	
1	Tổng giá trị tài sản	242.300.990.924	441.719.495.148	82,30%	689.133.843.295
2	Doanh thu thuần	1.219.953.277.111	1.820.821.752.000	49,25%	1.299.471.921.024
3	Lợi nhuận từ HĐKD	(4.213.807.066)	(7.284.944.085)	-	8.005.142.583
4	Lợi nhuận khác	21.454.928.474	44.493.867.370	107,38%	34.337.204.975
5	Lợi nhuận trước thuế	17.241.121.408	37.208.923.285	115,81%	42.342.347.558
6	Lợi nhuận sau thuế	16.329.870.814	28.283.820.139	73,20%	33.655.767.061
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%		0%

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

### 3. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính

### 3.1 Các chỉ tiêu cơ bản

#### 3.1.1 Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

##### Báo cáo tình hình sử dụng vốn kinh doanh của Công ty (hợp nhất) tại ngày 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Phân bổ	Tỷ trọng (%)
Tiền và các khoản tương đương tiền	22.571.386.257	5,11%
Các khoản phải thu ngắn hạn	73.964.901.407	16,74%
Hàng tồn kho	253.096.260.928	57,30%
Tài sản ngắn hạn khác	13.338.445.768	3,02%
Phải thu dài hạn	8.000.000	0,00%
Đầu tư TSCĐ hữu hình	61.197.579.586	13,85%
Đầu tư TSCĐ vô hình	11.648.366.800	2,64%
Tài sản dài hạn khác	5.894.554.402	1,33%
<b>Tổng giá trị</b>	<b>441.719.495.148</b>	<b>100,00%</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

Tài sản của HAX chủ yếu là Tài sản ngắn hạn (khoảng 80%), trong đó hơn 50% là hàng tồn kho và được tài trợ bởi cơ cấu vốn thiên về Nợ ngắn hạn, dẫn đến Chi phí lãi vay khá cao trong những năm 2010 - 2012. Cơ cấu vốn này được cân đối lại từ năm 2013 khi Nợ vay giảm dần, nhu cầu vốn lưu động được giải quyết khá tích cực nhờ chính sách quản lý hàng tồn kho, thanh lý xe demo và kiểm soát công nợ.

Năm 2015, hàng tồn kho tăng mạnh (+131% so với 2014, tương đương với tăng hơn 143 tỷ đồng) và được tài trợ chủ yếu bởi Nợ vay ngắn hạn (tăng 2.5 lần) và chiếm dụng vốn của người bán (tăng 2.6 lần) khiến đòn bẩy tài chính tăng cao (chỉ số Nợ/VCSH tăng từ 1.4 lần năm 2014 lên 2.4 lần năm 2015).

#### 3.1.2 Trích khấu hao tài sản cố định

HAX thực hiện trích khấu hao theo đúng quy định của pháp luật về kế toán. Trong năm 2015, HAX không có thay đổi trong chính sách khấu hao.

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ (-) giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đó vào sử dụng. Những chi phí mua sắm, nâng cao và đổi mới tài sản cố định được chuyển hóa thành tài sản cố định, những chi phí bảo trì và sửa chữa được ghi vào chi phí của năm hiện hành.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng ước tính của tài sản. Thời gian sử dụng ước tính của tài sản là thời gian mà tài sản phát huy được tác dụng cho sản xuất kinh doanh.

Tài sản	Năm
- Nhà xưởng, vật kiến trúc	5 – 25 năm
- Máy móc, thiết bị	5 – 20 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5 – 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 – 10 năm
- Tài sản cố định hữu hình khác	3 - 10 năm

### 3.1.3 Mức lương bình quân

Mức lương bình quân của CBCNV công ty năm 2014 và 2015 lần lượt là: 8,9 triệu đồng và 10,9 triệu đồng. Đây là mức lương được đánh giá tương đồng so với các doanh nghiệp trong cùng ngành, cùng địa bàn.

### 3.1.4 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản nợ đến hạn luôn được Công ty thanh toán đúng hạn và đầy đủ theo hợp đồng hoặc khế ước tiền vay. Công ty hiện không có khoản nợ quá hạn chưa được dự phòng.

Tính đến thời điểm hiện nay, Công ty không có khoản nợ nào với các Thành viên HĐQT, Ban GD, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng, cổ đông lớn và những người có liên quan và ngược lại.

### 3.1.5 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế giá trị gia tăng VAT, thuế xuất nhập khẩu và các khoản phí khác theo các quy định của Nhà nước.

### 3.1.6 Trích lập các quỹ theo luật định

Điều lệ Công ty không quy định cụ thể việc trích lập các quỹ. Hàng năm, tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, HĐQT Công ty trên cơ sở kết quả kinh doanh trình ĐHDGD thông qua phương án trích lập các quỹ, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### Số dư các quỹ (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	4.309.221.242	4.309.221.242	7.686.192.796
<b>Tổng</b>	<b>4.309.221.242</b>	<b>4.309.221.242</b>	<b>7.686.192.796</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

Số dư các quỹ (hợp nhất)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	14.534.252	-	-
Quỹ đầu tư phát triển	4.309.225.692	4.309.225.692	7.686.197.246
<b>Tổng</b>	<b>4.323.759.944</b>	<b>4.309.225.692</b>	<b>7.686.197.246</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

3.1.7 Tổng dư nợ vay

Tổng dư nợ vay của Công ty (Công ty mẹ)

Đơn vị: Đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014		31/12/2015		30/06/2016	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Vay và nợ ngắn hạn	58.613.611.070	100%	147.195.092.214	100%	375.337.104.692	100%
Vay và nợ dài hạn	0	0%	0	0%	0	0%
<b>Tổng dư nợ vay</b>	<b>58.613.611.070</b>	<b>100%</b>	<b>147.195.092.214</b>	<b>100%</b>	<b>375.337.104.692</b>	<b>100%</b>

Tổng dư nợ vay của Công ty (Hợp nhất)

Đơn vị: Đồng

KHOẢN MỤC	31/12/2014		31/12/2015		30/06/2016	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Vay và nợ ngắn hạn	59.213.611.070	100%	147.195.092.214	100%	375.337.104.692	100%
Vay và nợ dài hạn	0	0%	0	0%	0	0%
<b>Tổng dư nợ vay</b>	<b>59.213.611.070</b>	<b>100%</b>	<b>147.195.092.214</b>	<b>100%</b>	<b>375.337.104.692</b>	<b>100%</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

3.1.8 Tình hình công nợ hiện nay

– Các khoản phải thu

Các khoản phải thu (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Phải thu khách hàng ngắn hạn	51.138.709.394	58.293.293.403	137.113.432.342
Trả trước cho người bán ngắn hạn	16.178.353.669	14.252.621.051	13.314.228.515
Phải thu về cho vay ngắn hạn	2.500.000.000	900.000.000	0
Các khoản phải thu khác	1.256.511.318	2.564.029.087	1.636.447.760
Dự phòng phải thu khó đòi	(634.920.333)	(2.135.529.910)	(1.376.119.655)
Các khoản phải thu dài hạn	8.000.000	8.000.000	8.000.000
<b>Tổng các khoản phải thu</b>	<b>70.446.654.048</b>	<b>73.882.413.631</b>	<b>150.695.988.962</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

**Các khoản phải thu (hợp nhất)**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Phải thu khách hàng ngắn hạn	51.395.278.626	58.891.420.601	137.838.041.027
Trả trước cho người bán ngắn hạn	16.186.853.669	14.260.922.491	13.400.240.415
Các khoản phải thu khác	151.298.973	1.478.164.382	730.387.000
Dự phòng phải thu khó đòi	(661.390.258)	(665.606.067)	(676.209.655)
Các khoản phải thu dài hạn	8.000.000	8.000.000	8.000.000
<b>Tổng các khoản phải thu</b>	<b>67.080.041.010</b>	<b>73.972.901.407</b>	<b>151.300.458.787</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

**– Các khoản phải trả**

**Các khoản phải trả (Công ty mẹ)**

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>137.176.253.994</b>	<b>309.375.199.039</b>	<b>523.191.579.546</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	49.036.423.052	125.883.403.592	101.386.463.073
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	22.215.199.327	20.495.448.710	36.300.703.650
Thuế và các khoản phải nộp NN	1.393.879.125	4.089.642.752	3.071.783.571

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
Phải trả người lao động	3.317.722.334	6.350.524.780	3.537.091.826
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.444.099.771	3.553.900.287	1.192.090.598
Phải trả ngắn hạn khác	1.155.319.315	1.807.186.704	2.366.342.136
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	58.613.611.070	147.195.092.214	375.337.104.692
Quỹ khen thưởng phúc lợi	0	0	0
<i>Nợ dài hạn</i>	<i>0</i>	<i>0</i>	<i>0</i>
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>137.176.253.994</b>	<b>309.375.199.039</b>	<b>523.191.579.546</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

### Các khoản phải trả (hợp nhất)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>139.491.154.952</i>	<i>310.523.551.992</i>	<i>524.282.133.078</i>
Phải trả người bán ngắn hạn	49.200.791.782	126.112.879.055	101.594.284.906
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	22.350.777.177	20.535.877.780	36.382.875.812
Thuế và các khoản phải nộp NN	2.385.007.670	4.249.563.012	3.244.372.970
Phải trả người lao động	3.586.624.948	6.740.352.866	3.833.971.257
Chi phí phải trả ngắn hạn	1.500.122.204	3.794.421.323	1.466.396.166
Phải trả ngắn hạn khác	1.239.685.849	1.895.365.742	2.423.127.275
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	59.213.611.070	147.195.092.214	375.337.104.692
Quỹ khen thưởng phúc lợi	14.534.252	0	0
<i>Nợ dài hạn</i>	<i>0</i>	<i>710.695.793</i>	<i>710.695.793</i>
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	0	710.695.793	710.695.793
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>139.491.154.952</b>	<b>311.234.247.785</b>	<b>524.992.828.871</b>

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

### 3.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của HAX giai đoạn 2014 – 6 tháng 2016 (Công ty mẹ)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	Đơn vị	2014	2015	6 tháng 2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,38	1,17	1,13
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	0,59	0,35	0,46
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,57	0,70	0,76
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	1,31	2,33	3,12
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
+ Vòng quay Hàng tồn kho	Lần	9,97	9,80	4,17
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Lần	5,04	5,29	2,29
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,47%	1,55%	2,66%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	18,16%	23,62%	22,94%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	7,42%	8,21%	6,08%
+ Hệ số lợi nhuận từ HDKD/ Doanh thu thuần	%	-	-	0,79%
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	1.571	2.527	3.099,83

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản của HAX giai đoạn 2014 – 6 tháng 2016 (hợp nhất)

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	Đơn vị	2014	2015	6 tháng 2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,37	1,17	1,13
+ Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ NH	Lần	0,58	0,35	0,46
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,58	0,70	0,76

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	Đơn vị	2014	2015	6 tháng 2016
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	1,36	2,39	3,23
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
+ Vòng quay Hàng tồn kho	Lần	10,07	9,75	4,16
+ Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	Lần	5,14	5,32	2,30
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	1,34%	1,55%	2,59%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình quân	%	17,48%	24,25%	22,96%
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	%	6,88%	8,27%	5,95%
+ Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	-	-	0,62%
+ Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	1.499	2.591	3.027

Nguồn: CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh

#### Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Khả năng thanh toán của HAX được cải thiện nhẹ trong 2 năm gần đây nhưng nhìn chung còn khá thấp. Đặc biệt do hàng tồn kho cao nên Khả năng thanh toán nhanh rất thấp (*nhỏ hơn 0.5*). Tuy nhiên, với sản phẩm kinh doanh đặc thù có khả năng thanh lý nhanh nên hoạt động của HAX chưa có rủi ro thanh toán đáng kể.

#### Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Cơ cấu vốn này được cân đối lại từ năm 2013 khi Nợ vay giảm dần, nhu cầu vốn lưu động được giải quyết khá tích cực nhờ chính sách quản lý hàng tồn kho, thanh lý xe demo và kiểm soát công nợ.

Năm 2015, hàng tồn kho tăng mạnh (+131%, tương đương với tăng hơn 143 tỷ đồng) và được tài trợ chủ yếu bởi Nợ vay ngắn hạn (*tăng 2.5 lần*) và chiếm dụng vốn của người bán (*tăng 2.6 lần*) khiến đòn bẩy tài chính tăng cao (*chỉ số Nợ/VCSH tăng từ 1.36 lần năm 2014 lên 2.39 lần năm 2015*).

#### Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Đối với doanh nghiệp kinh doanh thương mại như HAX, hiệu quả sử dụng vốn lưu động đóng vai trò quan trọng quyết định sự phát triển của doanh nghiệp. Trong 3 năm gần đây, vòng quay vốn lưu động của HAX được cải thiện đáng kể. Những đóng góp đến từ:

- Doanh thu tăng trưởng tốt;
- Các xe tồn kho quá lâu, các phụ tùng lỗi thời/không còn khả năng sử dụng đã được sàng lọc và thanh lý;
- Quản lý công nợ được siết chặt;

- Gia tăng khả năng chiếm dụng vốn của nhà cung cấp nhờ lợi thế về quy mô kinh doanh tăng lên.

#### *Chỉ tiêu về khả năng sinh lời*

Kết quả lợi nhuận tích cực hơn đã giúp ROA và ROE cải thiện đáng kể từ năm 2013. Trong đó, ngoài công ty mẹ, công ty con ở Cần Thơ cũng có đóng góp khả quan hơn từ năm 2014 (*mặc dù còn lỗ nhưng mức lỗ đang có dấu hiệu giảm dần, lỗ hơn 2 tỷ đồng năm 2015 và lỗ hơn 900 triệu năm 2014 so với lỗ gần 3.8 tỷ của năm 2013*).

Phân tích kỹ hơn về Tỷ suất lợi nhuận trên VCSH, có thể thấy sự chuyển biến tích cực qua các năm 2013-2014 là nhờ Tỷ suất lợi nhuận được cải thiện và Vòng quay tài sản tăng mạnh mà chủ yếu là do doanh thu tăng trưởng. Riêng trong năm 2015, ROE tăng cao còn có sự hỗ trợ của đòn bẩy tài chính khi HAX tăng vay nợ ngắn hạn 2.5 lần và tăng cường chiếm dụng vốn của người bán (*tăng 2.6 lần*). Đây cũng là một tín hiệu tốt cho thấy vị thế về tài chính của HAX được cải thiện và quan trọng hơn là HAX có khả năng gia tăng chiếm dụng vốn để đẩy mạnh hiệu quả hoạt động kinh doanh.

### 3.3 Thông tin về ý kiến của kiểm toán viên trên BCTC kiểm toán năm 2015

Báo cáo tài chính năm 2015 của HAX do Công ty TNHH kiểm toán AFC Việt Nam kiểm toán.

Ý kiến của kiểm toán viên: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 4. Cơ cấu cổ đông (tại ngày 09/03/2016)

TT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	Cổ đông trong nước	1.363	10.690.940	96,18
2.	Cổ đông ngoài nước	106	425.229	3,82
	<b>Tổng số</b>	<b>1.469</b>	<b>11.116.169</b>	<b>100</b>

Nguồn: Danh sách chốt cổ đông ngày 09/03/2016 của HAX

## II. TÊN CÔNG TY MỤC TIÊU

- Tên Công ty mục tiêu: **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT, THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ Ô TÔ PTM**
- Vốn điều lệ: 42.000.000.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 256, Đường Kim Giang, Quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 35590350 Fax: (84-4) 35590352
- Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101116000 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 09/03/2001; Đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 06/11/2014.

- Công ty mục tiêu là Công ty đại chúng đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán PTM.

### III. MỐI QUAN HỆ GIỮA TỔ CHỨC CHÀO MUA CÔNG KHAI VỚI CÔNG TY MỤC TIÊU

Không có.

### IV. SỐ LƯỢNG, TỶ LỆ NẪM GIỮ CỔ PHIẾU CỦA TỔ CHỨC CHÀO MUA ĐỐI VỚI CÔNG TY MỤC TIÊU TRƯỚC KHI CHÀO MUA

- Số lượng cổ phần đang nắm giữ tính đến thời điểm đăng ký chào mua công khai: 0 cổ phần
- Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu tính đến thời điểm đăng ký chào mua công khai: 0% tổng số cổ phần của PTM.

### V. SỐ LƯỢNG, TỶ LỆ CỔ PHIẾU DỰ KIẾN THỰC HIỆN CHÀO MUA CÔNG KHAI

- Số lượng cổ phần dự kiến thực hiện chào mua: 4.200.000 cổ phần
- Tỷ lệ cổ phần dự kiến thực hiện chào mua: 100% tổng số cổ phần của PTM.

### VI. GIÁ CHÀO MUA

Không dùng tiền mặt, mà sẽ được thanh toán bằng cổ phiếu của Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh phát hành thêm (*Mã chứng khoán: HAX*).

### VII. NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CHÀO MUA

Vốn cổ phần phát hành thêm để hoán đổi của Công ty Cổ phần Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh.

### VIII. PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH GIÁ CHUYỂN ĐỔI

Tỷ lệ hoán đổi được xác định dựa trên cơ sở so sánh mức giá được xác định theo các phương pháp định giá do tổ chức định giá - Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt thực hiện. Cụ thể như sau:

- Kết quả định giá cổ phiếu PTM:

STT	Phương pháp thẩm định giá	Đơn vị	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
1	Phương pháp Giá trị sổ sách	đồng/cổ phiếu	8.470	50%
2	Phương pháp so sánh P/B	đồng/cổ phiếu	21.853	50%
<b>Giá bình quân</b>		<b>đồng/cổ phiếu</b>	<b>15.162</b>	

Giá trị cổ phiếu PTM tại thời điểm 31/12/2015 là 15.162 đồng/Cổ phiếu

- Kết quả định giá cổ phiếu HAX:

STT	Phương pháp thẩm định giá	Đơn vị	Giá cổ phiếu	Tỷ trọng
1	Phương pháp Giá trị sổ sách	đồng/cổ phiếu	11.738	33,33%
2	Phương pháp so sánh P/B	đồng/cổ phiếu	27.572	33,33%
3	Phương pháp so sánh P/E	đồng/cổ phiếu	17.716	33,33%
<b>Giá bình quân</b>		<b>đồng/cổ phiếu</b>	<b>19.009</b>	

Giá trị cổ phiếu của HAX tại thời điểm 31/12/2015 là 19.009 đồng/Cổ phiếu

3. Tỷ lệ hoán đổi cổ phần được làm tròn: PTM : HAX = 10: 8, Nghĩa là cứ 10 cổ phiếu PTM đổi được 8 cổ phiếu HAX.

#### **IX. MỤC ĐÍCH CHÀO MUA VÀ DỰ KIẾN KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG, KINH DOANH SAU KHI THỰC HIỆN CHÀO MUA**

- Mục đích chào mua:** Sau khi thực hiện chào mua, HAX sẽ trở thành công ty mẹ của PTM, sở hữu tối đa lên tới 100% vốn góp của PTM.
- Dự kiến kế hoạch hoạt động, kinh doanh sau khi thực hiện chào mua:**

Sau khi thực hiện chào mua, HAX và PTM vẫn tiếp tục duy trì hoạt động kinh doanh của mình một cách bình thường như trước khi thực hiện chào mua, bên cạnh đó:

- Trong năm 2016, HAX dự định mở rộng hoạt động kinh doanh: Mở thêm các chi nhánh mới và bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh,...
- PTM: liên kết với HAX xây dựng trung tâm bảo hành và dịch vụ đạt tiêu chuẩn của Mercedes Việt Nam.

#### **X. THỜI ĐIỂM ĐĂNG KÝ CHÀO MUA CÔNG KHAI VÀ THỜI HẠN DỰ KIẾN HOÀN TẤT VIỆC CHÀO MUA CÔNG KHAI**

Thời điểm chào mua từ ngày 15/08/2016 đến ngày 16/09/2016

Thời hạn dự kiến hoàn tất việc chào mua: Trong tháng 09/2016

Thời hạn dự kiến hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để chào mua: Trong tháng 10/2016

#### **XI. ĐIỀU KIỆN HỦY BỎ ĐỢT CHÀO MUA CÔNG KHAI (NẾU CÓ)**

- PTM tăng hoặc giảm số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết thông qua tách, gộp cổ phiếu hoặc chuyển đổi cổ phần ưu đãi;
- PTM giảm vốn cổ phần;
- PTM phát hành chứng khoán bổ sung để tăng vốn điều lệ;
- PTM bán toàn bộ hoặc một phần tài sản hoặc một bộ phận hoạt động của Công ty;

00126  
 3 TY  
 HÂN  
 Ộ TÔ  
 KH  
 P HỘ

5. PTM bị giải thể, phá sản;
6. Các điều kiện khác theo quyết định của HDQT (nếu có), phù hợp với quy định của pháp luật.

## XII. THỜI HẠN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

Thực hiện theo hướng dẫn của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

## XIII. TÊN CÔNG TY CHỨNG KHOÁN LÀM ĐẠI LÝ THỰC HIỆN VIỆC CHÀO MUA CÔNG KHAI CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VNDIRECT

**Trụ sở chính:** Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3972 4568 Fax: (84-4) 3972 4600

Website: [www.vndirect.com.vn](http://www.vndirect.com.vn)

**Chi nhánh Hồ Chí Minh:** Tòa nhà THE 90<sup>th</sup> PASTEUR, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 7300 0688 Fax: (84-8) 3914 6924

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2016

**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ Ô TÔ HÀNG XANH**

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HC.



**ĐỖ TIẾN DŨNG**

